

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GÒ QUAO  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 31-8-2020

V/v: “*Tranh chấp yêu cầu ly hôn và yêu cầu nuôi con*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hoài Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Văn Liêm;
2. Bà Lương Thị Hồng Hạnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa:** Bà Thị Xà Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 185/2020/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2020 về việc “Tranh chấp yêu cầu ly hôn và yêu cầu nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/7/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 41/2020/QĐST-HNGĐ ngày 14/8/2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Sơn Thị Ngọc Bích - sinh năm 1979 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Phước Đạt, xã Vĩnh Phước B, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang (hiện đang tạm trú tại ấp An Hòa, xã Vĩnh Phước B, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Hết - sinh năm 1976 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp Phước Đạt, xã Vĩnh Phước B, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Sơn Thúy Phương Kiều - sinh năm 1977 (có đơn xin vắng mặt).;

Địa chỉ: Ấp An Hòa, xã Vĩnh Phước B, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Anh Huỳnh Thanh Long - sinh năm 1988 (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp 1, xã Tân Bửu, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 25/5/2020 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Sơn Thị Ngọc Bích trình bày: Tôi và anh Hết có tìm hiểu nhau trước được 01 năm nên đến năm 1996 chúng tôi được cha mẹ hai tổ chức đám cưới theo phong tục của địa phương, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban

nhân dân xã Vĩnh Phước (nay là Vĩnh Phước B), huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang ngày 01/01/1998.

Sau khi kết hôn chúng tôi sống hạnh phúc được 23 năm thì vợ chồng tôi phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng do anh Hết rượu chè, ghen tuông và đánh tôi nên chúng tôi đã ly thân từ tháng 02/2020 đến nay. Nay xét thấy cuộc sống hôn nhân không còn hàn gắn được nữa, vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Nguyễn Văn Hết.

Về con chung: Quá trình chung sống chúng tôi có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Hiền - sinh ngày 29/9/1997 và Nguyễn Ngọc Vy - sinh ngày 23/02/2014, hiện nay cháu Hiền đã trưởng thành muốn sống với ai thì người đó nuôi, còn cháu Vy đang sống với tôi nên tôi yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và không yêu cầu anh Hết cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: 01 căn nhà (nhà trước bằng cây và nhà sau tiền chế) cất trên đất cha mẹ chồng trị giá 200.000.000 đồng; 02 xe honda (01 chiếc hiệu Wave alpha và 01 chiếc hiệu FM). Tôi đồng ý giao toàn bộ tài sản nêu trên cho anh Hết được toàn quyền sử dụng, định đoạt nên tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng có thiếu ông Huỳnh Thanh Long (Long An) số tiền là 30.000.000 đồng và bà Sơn Thúy Phương Kiều số tiền là 30.000.000 đồng nên tôi giao cho anh Hết có trách nhiệm trả hết 02 khoản nợ này.

Nguyên vọng:

Về hôn nhân: Tôi yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn Hết.

Về con chung: Chúng tôi có 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Hiền - sinh ngày 29/9/1997 và Nguyễn Ngọc Vy - sinh ngày 23/02/2014, hiện nay cháu Hiền đã trưởng thành muốn sống với ai thì người đó nuôi, còn cháu Vy đang sống với tôi nên tôi yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và không yêu cầu anh Hết cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Như trình bày trên tôi không yêu cầu thêm gì.

Đối với anh Nguyễn Văn Hết trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Hết nhiều lần và thông báo cho anh qua điện thoại nhưng anh vắng mặt không có lý do.

*Tại bản tự khai đề ngày 06/7/2020 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Sơn Thúy Phương Kiều trình bày:* Vào tháng 10/9/2018 ăl, tôi có cho vợ chồng ông Hết và bà Bích mượn số tiền là 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) và không có tính lãi. Đồng thời, ông Hết và bà Bích có hẹn khi nào có tiền thì trả hết cho tôi nhưng nay vợ chồng ông Hết và bà Bích làm đơn ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Gò Quao thì đối với số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) mà bà Bích, ông Hết thiếu tôi thì tôi không yêu cầu khởi kiện trong vụ án này. Do đó, tôi sẽ tự giải quyết với ông Hết, bà Bích.

*Tại bản tự khai đề ngày 29/10/2020 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Thanh Long trình bày:* Vào tháng 29/10/2019 ăl, tôi có cho vợ chồng ông Hết và bà Bích mượn số tiền là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) và không có tính lãi. Đồng thời, ông Hết và bà Bích có hẹn khi nào có tiền thì trả hết cho

tôi một lần nhưng nay vợ chồng ông Hết và bà Bích làm đơn ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Gò Quao thì đối với số tiền 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) mà bà Bích, ông Hết thiếu tôi thì tôi không yêu cầu khởi kiện trong vụ án này. Do đó, tôi sẽ tự giải quyết với ông Hết, bà Bích.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, người tham gia tố tụng; việc thu thập tài liệu, chứng cứ, cấp tổng đạt cho người tham gia tố tụng và Viện kiểm sát đúng quy định. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn đã được thông báo tổng đạt đúng quy định nhưng vắng mặt tại phiên tòa là không tuân thủ quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của đương sự cũng như tại phiên tòa hôm nay, đối chiếu với các quy định của pháp luật, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Sơn Thị Ngọc Bích được ly hôn với anh Nguyễn Văn Hết. Về con chung: Cháu Hiền đã trưởng thành muốn sống với ai thì người đó nuôi và chị Bích không yêu cầu nên không xem xét. Giao cháy Vỵ cho chị Bích được tiếp tục chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Bích không yêu cầu nên miễn xét. Về tài sản chung và nợ chung: Miễn xét.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa chị Sơn Thị Ngọc Bích và anh Nguyễn Văn Hết là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Anh Nguyễn Văn Hết là bị đơn đã được Tòa án triệu hợp lệ nhưng anh không có mặt tại phiên tòa không lý do, còn anh Huỳnh Thanh Long, chị Sơn Thúy Phương Kiều có đơn xin vắng mặt, căn cứ vào Điều 227 của BLTTDS năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử là phù hợp.

[2] Về hôn nhân: Chị Sơn Thị Ngọc Bích xác lập quan hệ hôn nhân với anh Nguyễn Văn Hết vào năm 1996, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới và có làm thủ tục đăng ký kết hôn trễ hạn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phước (nay là Vĩnh Phước B), huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang ngày 01/01/1998, cho nên theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Xét về quan hệ hôn nhân cho thấy: Dù hôn nhân của chị Bích và anh Hết là hôn nhân tự nguyện và anh chị có tìm hiểu nhau trước nhưng chưa tìm hiểu kỹ cá tính của nhau vì vậy khi xác lập cuộc sống chung vợ chồng thì lại bộc lộ ra những cá tính không phù hợp. Chị Bích cho rằng vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh Hết rượu chè, ghen tuông và đánh chị nên chị Bích đã dẫn theo con về nhà cha mẹ chị từ tháng 02/2020 đến nay. Đồng thời, ngày

06/7/2020 và ngày 20/7/2020 Tòa án đã tổ chức hòa giải để động viên, giải thích giúp vợ chồng anh chị đoàn tụ nhưng anh Hết không có mặt tại Tòa án nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến của anh Hết. Xét thấy, vợ chồng anh chị đã sống ly thân với nhau từ tháng 02/2020 đến nay, anh Hết đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh không có mặt tại Tòa án. Đồng thời, tại phiên tòa chị Bích tỏ rõ thái độ không còn tình cảm với anh Hết và cương quyết xin ly hôn với anh Hết. Từ đó, cho thấy mâu thuẫn anh chị đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Bích.

Đối với anh Nguyễn Văn Hết, trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án kết hợp với chính quyền địa phương trực tiếp đến nhà anh Hết tổng đạt các văn bản đúng theo qui định của pháp luật và anh Hết không ký nhận các văn bản của Tòa án và Tòa án đã thông báo cho anh Hết qua điện thoại nhưng anh Hết cũng không có mặt tại Tòa án để làm các văn bản gửi cho Tòa án nên không có căn cứ để xem xét ý kiến của anh Hết. Từ đó, cho thấy anh Hết đã biết được nội dung yêu cầu khởi kiện của chị Bích. Do đó, HĐXX thống nhất xét xử vắng mặt anh theo qui định của pháp luật.

[3] Về con chung: Chị Sơn Thị Ngọc Bích xác định chị và anh Hết có 02 người con chung tên Nguyễn Ngọc Hiền - sinh ngày 29/9/1997 và Nguyễn Ngọc Vy - sinh này 23/02/2014, hiện nay cháu Hiền đã trưởng thành nên sống với ai thì người đó nuôi còn cháu Vy đang sống cùng với chị Bích nên chị yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

Xét về yêu cầu nuôi con của chị Bích thấy rằng: Chị và anh Hết đã ly thân từ tháng 02/2020 đến nay thì chị Bích một mình nuôi dưỡng cháu Vy, cháu Vy cũng phát triển bình thường như những đứa trẻ khác và cháu Vy cũng có cuộc sống ổn định với chị Bích. Do đó, yêu cầu nuôi con của chị Bích là có căn cứ, phù hợp theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Văn Hết có quyền tới lui thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở anh thực hiện quyền này. Khi cần thiết, anh chị có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Bích không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

[5] Về tài sản chung: 01 căn nhà (nhà trước bằng cây và nhà sau tiền chế) cất trên đất của cha mẹ chồng trị giá 200.000.000 đồng; 02 xe honda (01 chiếc hiệu Wave alpha và 01 chiếc hiệu FM). Chị Bích đồng ý giao toàn bộ tài sản nêu trên cho anh Hết được toàn quyền sử dụng, định đoạt và chị Bích không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, HĐXX không xem xét.

[6] Về nợ chung: Chị Bích xác định vợ chồng chị có thiếu anh Huỳnh Thanh Long số tiền là 30.000.000 đồng và chị Sơn Thúy Phương Kiều số tiền là 20.000.000 đồng. Đồng thời, chị Kiều và anh Long sẽ tự thỏa thuận giải quyết với chị Bích, anh Hết nên chị Kiều và anh Long không yêu cầu khởi kiện trong vụ án này nếu có tranh chấp sẽ khởi kiện anh Hết, chị Bích thành vụ án khác. Do đó, HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí hôn nhân sơ thẩm là: 300.000 đồng chị Sơn Thị Ngọc Bích phải nộp do chị có yêu cầu ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp trước đây là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005019 ngày 16/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Như vậy chị Sơn Thị Ngọc Bích đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 131 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:**

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Chấp nhận cho chị Sơn Thị Ngọc Bích được ly hôn với anh Nguyễn Văn Hết.

**2. Về con chung:** Giao cháu Nguyễn Ngọc Vy - sinh ngày 23/02/2014 cho chị Sơn Thị Ngọc Bích được quyền tiếp tục chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Văn Hết có quyền tới lui thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở anh thực hiện quyền này. Khi cần thiết, anh chị có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

**3. Về cấp dưỡng nuôi con:** Miễn xét.

**4. Về tài sản chung và nợ chung:** Miễn xét.

**5. Về án phí HNST:** Là 300.000 đồng chị Sơn Thị Ngọc Bích phải nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp trước đây là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005019 ngày 16/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Như vậy chị Sơn Thị Ngọc Bích đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

**6. Về quyền kháng cáo:** Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án là ngày 31/8/2020. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKS huyện Gò Quao;
- Chi cục THA huyện Gò Quao;
- UBND xã Vĩnh Phước B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Hoài Thanh**